

QUYẾT ĐỊNH

**công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi
thường xuyên ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026**

- Căn cứ Quyết định số 15-QĐ/TW, ngày 30/3/2026 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đài Truyền hình Việt Nam (THVN);
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, ngày 25/06/2025;
- Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/03/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026 /NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Công văn số 621-CV/ĐTHVN ngày 11/07/2026 của Đài THVN về báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi Ngân sách nhà nước quý II năm 2026;
- Theo đề nghị của Ban Kế hoạch - Tài chính.

TỔNG GIÁM ĐỐC ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước thường xuyên 6 tháng đầu năm 2026, chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Hình thức công khai: Đăng tải trên Trang thông tin điều hành tác nghiệp nội bộ và Trang thông tin điện tử của Đài THVN.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng, Ban Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Đài;
- Thời báo VTV;
- Lưu VT, BKHTC.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Lâm

Phụ lục
công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện
dự toán thường xuyên ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026
(Kèm theo Quyết định số -QĐ/ĐTHVN ngày / /2026 của Tổng Giám đốc Đài THVN)

I. Tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2026

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	24.353	6.211	26%	201%
I	Số thu phí, lệ phí	24.353	6.211	26%	201%
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	650.641	118.376	18%	160%
I	Nguồn ngân sách trong nước	650.641	118.376	18%	160%
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	57.310	55	0,09%	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	18.810	11.668	62%	111%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6.752	6.076	90%	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	12.058	5.592	46%	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế	2.130	1.477	69%	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.130	1.477	69%	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	4.386	387	9%	64%
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.386	387	9%	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	356		0%	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	356		0%	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	525.487	81.486	16%	163%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	525.487	81.486	16%	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
11	Chi sự nghiệp tài chính và khác	42.162	23.303	55%	
11.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
11.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	42.162	23.303	55%	
	- Chi tài chính khác: 10.072	10.072	3.914		
	- Chi các cơ quan quản lý Nhà nước: 32.090	32.090	19.389		
II	Nguồn vốn viện trợ				

II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2026

Năm 2026, Đài THVN được giao dự toán chi ngân sách nhà nước bao gồm:

- Dự toán chi thường xuyên được theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ là: 729.220 triệu đồng. Tổng dự toán chi sau tiết kiệm: 650.641 triệu đồng, chi tiết kinh phí phân bổ như sau:

- + Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 57.310 triệu đồng.
- + Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo: 18.810 triệu đồng.
- + Chi hoạt động kinh tế: 2.130 triệu đồng.
- + Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: 4.386 triệu đồng.
- + Chi sự nghiệp văn hóa thông tin (kinh phí chuyển nguồn từ năm 2025 sang năm 2026): 356 triệu đồng.
- + Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn: 525.487 triệu đồng.
- + Chi sự nghiệp tài chính và khác: 10.072 triệu đồng.
- + Chi sự nghiệp của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, Đoàn thể: 32.090 triệu đồng.
- + Dự toán chưa phân bổ xác định tiết kiệm chi: 4 triệu đồng.

Đài THVN đã thực hiện phân bổ cho các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định hiện hành.

- Tình hình thực hiện dự toán chi 6 tháng đầu năm 2026

+ Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ 57.310 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm: 55 triệu đồng, đạt 0,09% so với dự toán giao.

+ Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo: Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ 18.810 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm: 11.668 triệu đồng, đạt 62% so với dự toán giao.

+ Chi hoạt động kinh tế: Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ 2.130 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm: 1.477 triệu đồng, đạt 69% so với dự toán giao.

+ Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ 4.386 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm: 387 triệu đồng đạt 9% so với dự toán giao.

+ Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: Kinh phí chuyển nguồn từ năm 2025 sang năm 2026: 356 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2026: 0 triệu đồng đạt 0% so với dự toán giao.

+ Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn: Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ 525.487 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm: 81.486 triệu đồng đạt 16% so với dự toán giao.

+ Chi sự nghiệp tài chính và khác: Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ 42.162 triệu đồng, ước thực hiện 6 tháng đầu năm: 23.303 triệu đồng đạt 55% so với dự toán giao.